TÒA ÁN NHA DA
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48 /2022/HSST
Ngày: 19/5/2022

NHA DB
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHA DA THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Sinh
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Công Tuấn – Thư ký Tòa án nhA dA thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Duy Đ** (Quậy) - Sinh ngày 09/6/1995, tại Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Khối N, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học văn hóa: 10/12; dA tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần K và bà Trần Thị Đ; Tiền án, Tiền sự: không; NhA thA: Ngày 03/8/2016, bị Công an thị xã Điện Bàn xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (chưa chấp hành); Ngày 05/11/2019, bị Công an Tp. Hội An xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (chưa chấp hành); Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/12/2021, chuyển tạm giam ngày 02/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đặng Q – Sinh năm 1987; Trú tại: Khối phố N, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Nguyễn Ngọc Thiên A – Sinh năm 1997; Trú tại: Khối phố N, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Phan Đức B – Sinh năm 1993; Trú tại: Khối H, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Người chứng kiến:

- Ông Đặng Công T – Sinh năm 1985; Trú tại: Khối phố H, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Lê Văn T – Sinh năm 1968; Trú tại:Khối phố N, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

(Những người liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/12/2021, Tổ công tác Đội Cảnh sát ĐTTP về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Điện Bàn tiến hành tuần tra đến đoạn đường Dũng sỹ Điện Ngọc (gần ngã ba Cây Xoài) thuộc khối phố Ngân Giang, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam thì phát hiện có một thB niên điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ, biển kiểm soát 92D1-166.03 có nhiều biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì phát hiện trong bàn tay trái của thB niên này cầm một gói thuốc lá hiệu SAIGON, kiểm tra bên trong gói thuốc trên phát hiện một túi ni lông trong suốt được hàn kín miệng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Qua làm việc, đối tượng khai nhận tên là Trần Duy Đ, tên thường gọi là: Q; sinh năm: 1995; trú tại: khối phố N, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong túi ni lông bỏ bên trong gói thuốc lá hiệu SAIGON ở trên là chất ma túy đá. Tiến hành cân và thử nhanh cho kết quả chất rắn bên trong túi ni lông thu giữ là Methamphetamine, trọng lượng 1,99 gam. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Duy Đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Trần Duy Đ khai: vào khoảng 16 giờ ngày 27/12/2021, Đ cùng B, Q nhậu tại nhà Q. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong Đ có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Đ mượn điện thoại của Q rồi đi ra ngoài liên lạc cho một người tên Hùng qua số điện thoại 0773.432.675 hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì Hùng đồng ý và hẹn đến ngã tư khu công nghiệp Điện Nam – Điện Ngọc để giao ma túy. Sau đó, Đ gặp Nguyễn Ngọc Thiên A đang chạy xe máy hiệu Exciter, biển kiểm soát 92D1-166.03 nên Đ mượn xe của A chạy đến địa điểm hẹn để gặp Hùng. Tại đây Đ đưa cho Hùng số tiền 1.000.000 đồng rồi Hùng bán cho Đ một gói ma túy đá được bỏ trong vỏ gói thuốc lá hiệu SAIGON. Sau khi mua Đ cầm gói thuốc trên tay trái rồi chạy xe về. Khi chạy đến đoạn đường gần ngã ba Cây Xoài thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như trên.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 1622/C09C-Đ2 ngày 31/12/2021 của PhA viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 2,00 gam.

Methamphetamine là chất ma túy STT 323, DB mục IIC ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quy định các dB mục chất ma túy và tiền chất.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn tạm giữ:

- 01 vỏ thuốc lá hiệu SAIGON; 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (4x6)cm được hàn kín miệng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng: các vật chứng này được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, bên trong có gắn sim số 0899920557: quá trình điều tra xác định Trần Duy Đ mượn điện thoại này của ông Đặng Q nhưng ông Q không biết Đ mượn để liên lạc với người đàn ông tên Hùng mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu là ông Đặng Q.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển số 92D1-166.03: vào tối ngày 27/12/2021, Đ gặp và mượn xe này từ Nguyễn Ngọc Thiên A đang đi nhưng xe là do ông Phan Đức B làm chủ sở hữu. Vào trưa ngày 25/12/2021, do không có xe đi lại nên A mượn xe mô tô trên của B, việc Đ sử dụng xe đi đâu, làm gì thì ông B hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Phan Đức B.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Trần Duy Đ để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, Đ diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Duy Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 vỏ thuốc lá hiệu SAIGON; 01 phong bì màu trắng số 1622/C09C-DD2 bên trong có chứa chất ma túy của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định).

Đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra, quyết định truy tố và luận tội của Đ diện viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội dB đối với hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình . Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng , phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc; kết luận giám định và các tài liệu , chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định : Vào lúc 19 giờ ngày 27/12/2021, tại tuyến đường Dũng sĩ Điện Ngọc, đoạn gần ngã ba Cây Xoài thuộc khối phố Ngân Giang, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, Trần Duy Đ đã có hành vi tàng trữ 01gói ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, khối lượng 2,00 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thA. Do đó, hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật và đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước , mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an n inh, trật tự và an toàn xã hội . Ma túy Methaphetamin hay còn gọi là ma túy đá, là dạng chất gây nghiện, khi sử dụng người dùng sẽ trở nên hưng phấn cao độ, sẽ gây tác động trực tiếp lên hệ thần kinh là nguyên nhA gây nên các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo Đ biết và hiểu rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn xem thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bất chấp những nguy hại có thể xảy ra cho bản thân, gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà nội ngoại là người có công Cách mạng nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự , xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa chấp hành.

Từ những phân tích về hành vi, tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nghiêm khắc đối với hành vi này, vì vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với đối tượng tên Hùng, người đã bán ma túy cho Đ. Do Đ khai nhận không rõ nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Khi nào có thông tin mới sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau. Đối với số điện thoại của người tên Hùng, Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi cơ quan chức năng cung cấp thông tin của chủ số thuê bao và địa chỉ nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 vỏ thuốc lá hiệu SAIGON, 01 phong bì màu trắng số 1622/C09C-DD2 của PhA viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng (bên trong có chứa chất ma túy mẫu vật hoàn trả sau giám định), đây là vật không còn giá trị sử dụng và là vật do Nhà nước cấm tàng trữ nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với việc trả điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, bên trong có gắn sim số 0899920557, quá trình điều tra đã xác định Trần Duy Đ mượn điện thoại này của ông Đặng Q nhưng Q không biết Đ mượn để liên lạc mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu ông Đặng Q là hợp pháp.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển số 92D1-166.03 là do ông Phan Đức B làm chủ sở hữu, ông B không biết Đ dung xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe cho chủ sở hữu là anh Phan Đức B là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Duy Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27 tháng 12 năm 2021.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 vỏ thuốc lá hiệu SAIGON, 01 phong bì màu trắng số 1622/C09C-DD2 của PhA viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng (bên trong có chứa chất ma túy, mẫu vật hoàn trả sau giám định). (Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dA sự thị xã Điện Bàn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2022)

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Duy Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam;*
- *Các cơ quan tiến hành tố tụng;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Thúy Vân